kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 17/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L10.CK1.050

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Với vật ném ngang, phát biểu nào sau đây đúng?

A. Vật chuyển động thẳng đều theo hướng ném cho tới khi chạm đất.

B. Ném càng mạnh thì vật càng lâu chạm đất.

C. Theo phương ngang vật chuyển động đều, theo phương thẳng đứng vật rơi tự do.

D. Theo phương ngang vật chuyển động nhanh dần đều.

Câu 2. Một thuyền máy chạy với vận tốc 35 km/h so với dòng sông. Nước chảy với vận tốc 6 km/h so với bờ. Khi xuôi dòng, vận tốc của thuyền máy so với bờ bằng

A. 35 km/h **B.** 210 km/h **C.** 29 km/h **D.** 41 km/h

Câu 3. Trường hợp nào sau đây vật không được coi là chất điểm?

A. Xét chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời.

B. Xét chuyển động quay của Trái Đất quanh trục của nó.

C. Xét chuyển động của một con tàu vũ trụ bay tới Sao Hoả.

D. Xét chuyển động của một ô tô chạy từ Hà Nội vào Huế.

Câu 4. Phát biểu nào sau đây đúng về vai trò của Vật lí?

A. Lò vi sóng là thành tựu vật lí được ứng dụng trong đời sống gia đình.

B. Mọi thiết bị kĩ thuật đều ra đời trước khi con người tìm ra nguyên lí vật lí của nó.

C. Lò vi sóng hoạt động nhờ tần số bức xạ rất ổn định của nguyên tử.

D. Vật lí chỉ có giá trị lí thuyết, không tạo ra được thiết bị nào.

Câu 5. Để xác định đầy đủ một lực cần nêu những yếu tố nào?

A. Điểm đặt, phương, chiều và độ lớn. **B.** Chỉ cần phương và chiều.

C. Chỉ cần độ lớn và đơn vị. **D.** Điểm đặt và khối lượng của vật.

Câu 6. Đồ thị vận tốc – thời gian của một vật gồm hai đoạn: từ (0 s; 2 m/s) tới (6 s; 5 m/s), rồi giữ nguyên vận tốc 5 m/s thêm 6 s nữa. Độ dịch chuyển của vật trong cả hai giai đoạn bằng

A. 60 m **B.** 21 m **C.** 51 m **D.** 30 m

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Vật thứ hai có khối lượng gấp 2 lần vật thứ nhất nặng 12 kg. Mức quán tính của vật thứ hai lớn gấp bao nhiêu lần vật thứ nhất?

Câu 8. Cho năm thao tác sau: (1) kéo dây để rút phích cắm ra khỏi ổ. (2) nhìn thẳng vào chùm laser để kiểm tra xem đèn có sáng không. (3) đổ nước vào axit đặc cho nhanh. (4) cất dụng cụ khi mạch điện vẫn còn đóng nguồn. (5) nếm thử hoá chất để nhận biết. Có bao nhiêu thao tác được phép làm?

Câu 9. Một vận động viên chạy đi 60 m đầu trong 10 s rồi đi tiếp 135 m. Muốn tốc độ trung bình cả hành trình bằng 6 m/s thì chặng sau phải đi trong bao nhiêu giây?

Câu 10. Một thùng hàng khối lượng 36 kg chịu hợp lực 68 N. Tính gia tốc của vật (làm tròn đến hàng phần trăm).